TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QNG** **TỈNH QNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày: 26/04/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn

Ông Hoàng Minh Tân

- *Thư ký phiên toà:* Ông Trần Quí – Thư ký Toà án nhân dân thành phố QNG.

Ngày 26/04/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố QNG mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 về việc: ***"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐST-DS ngày 02/04/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2018/QĐST-DS ngày 17/04/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 116 Trương Định, phường Trần Phú, thành phố QNG, tỉnh QNG, có mặt.

***2. Bị đơn*:** Bà Nguyễn Thị V.

Địa chỉ: Số 72 Trương Định, tổ 19, phường Trần Phú, thành phố QNG, tỉnh QNG, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/12/2017, bản tự khai ngày 10/11/2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án bà Nguyễn Thị H trình bày:

Ngày 14/04/2016, bà cho bà Nguyễn Thị V vay số tiền 110.000.000 đồng, có viết giấy mượn tiền, hai bên thỏa thuận thời hạn vay 02 tháng sẽ hoàn trả, lãi suất thỏa thuận 03%/ tháng, bà V có đưa cho bà một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Nguyễn Văn Đoàn để làm tin. Đến ngày 19/04/2016, bà V đến gặp bà nói mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về để làm thủ tục sang tên cho bà V rồi bán đất lấy tiền trả lại cho bà, bà V có viết giấy mượn lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hẹn thời gian 02 tháng sẽ trả tiền. Tuy nhiên đúng hẹn bà V không trả tiền gốc cho bà mà chỉ trả tiền lãi nhiều lần với số tiền 5.200.000 đồng, bà đến nhà hỏi thì bà V nói làm thủ tục sang tên giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất chưa xong, nên hẹn bà thời gian. Đến ngày 26/10/2016, bà V đến nói với bà thủ tục sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã xong nhưng không có tiền nộp để lấy sổ, nên nói bà cho vay thêm số tiền 35.000.000 đồng để trả tiền làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rồi bán đất lấy tiền trả cho bà, thời gian vay 6 ngày, đúng thời gian hẹn trong giấy mượn tiền bà V không trả tiền gốc và tiền lãi cho bà. Nhiều lần, bà đến nhà yêu cầu bà V trả nợ, nhưng bà V né tránh không chịu gặp, nay bà yêu cầu bà Nguyễn Thị V phải có nghĩa vụ trả lại cho bà số tiền vay 02 lần là 145.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

* *Bị đơn bà Nguyễn Thị V:* Nhận được thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án nhưng không đến tòa để trình bày và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghieân cöùu caùc taøi lieäu, chöùng cöù coù trong hoà sô vuï aùn ñöôïc thaåm tra taïi phieân tòa, Hoäi ñoàng xeùt xöû nhaän ñònh:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ do bà Nguyễn Thị V cung cấp cho Tòa án có tại hồ sơ và lời trình bày của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Nguyễn Thị V có vay của bà Nguyễn Thị H 02 lần với số tiền 145.000.000 đồng, có viết giấy mượn tiền, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, bà V trả tiền lãi cho bà H nhiều lần với số tiền là 5.200.000 đồng, đúng thời gian hẹn trong giấy mượn tiền nhưng bà V không trả tiền gốc và tiền lãi cho bà H.

Nay bà Nguyễn Thị H yêu cầu bà Nguyễn Thị V phải trả số tiền nợ gốc là 145.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với bà Nguyễn Thị V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về việc công khai giao nộp chứng cứ và hòa giải cho bà V đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bà V không đến Tòa án làm việc, hòa giải và không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, nên bà V phải chịu hậu quả của việc không chứng minh của mình.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị V phải chịu 7.250.000 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông bà Nguyễn Thị H

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, 35; Điều 144; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Buộc bà Nguyễn Thị V phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc vay là: 145.000.000 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

[2] Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị V phải chịu 7.250.000 đồng (Bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại 3.625.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0001946 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố QNG.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh QNG;*
- *VKSND tp QNG;*
- *Chi cục THADS tp QNG;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Duẩn